

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt Điều lệ của
Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30/7/2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ; Chủ tịch Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị tỉnh Hà Tĩnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Điều lệ của Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị tỉnh Hà Tĩnh đã được Đại hội đại biểu Liên hiệp lần thứ nhất nhiệm kỳ 2005-2010 thông qua ngày 16/11/2005 (có bản Điều lệ kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Ngoại vụ, Thủ trưởng các ngành liên quan và Chủ tịch Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị tỉnh Hà Tĩnh căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản, Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐB Quốc hội;
- IT Tỉnh uy, TT HĐND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh uy;
- Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị Việt Nam;
- Phòng kiểm tra VB, Sở Tư pháp;
- Lưu VP UBND tỉnh, SNV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Văn Thạch

**ĐIỀU LỆ
LIÊN HIỆP CÁC TỔ CHỨC HỮU NGHỊ TỈNH HÀ TĨNH**

**(Được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 23/2006/QĐ-UBND
ngày 10 tháng 4 năm 2006)**

**Chương I
MỤC ĐÍCH, CHỨC NĂNG, NGUYÊN TẮC, LĨNH VỰC
VÀ PHẠM VI HOẠT ĐỘNG**

Điều 1. Tên gọi

Tên gọi: Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị tỉnh Hà Tĩnh
Tên viết tắt: Liên hiệp Hữu nghị Hà Tĩnh
Tên tiếng Anh: The Hatinh Union of Friendship Organizations.

Điều 2. Mục đích, chức năng, lĩnh vực hoạt động

Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị tỉnh Hà Tĩnh (dưới đây gọi tắt là Liên hiệp) là một tổ chức chính trị - xã hội, có chức năng đối ngoại nhân dân, tiến hành vận động, tập hợp rộng rãi các tầng lớp nhân dân, các đơn vị, tổ chức, cá nhân hoạt động về chính trị, kinh tế, văn hoá xã hội, khoa học và các lĩnh vực khác nhằm xây dựng và phát triển quan hệ hữu nghị, hợp tác giữa nhân dân tỉnh Hà Tĩnh với nhân dân các nước, các tổ chức phi chính phủ và các cá nhân ở nước ngoài vì mục tiêu hoà bình, đoàn kết, hữu nghị và phát triển.

Điều 3. Nguyên tắc và phạm vi hoạt động

Liên hiệp hoạt động trên phạm vi tỉnh Hà Tĩnh, được tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, hiệp thương dân chủ, hợp tác, nhất trí hành động; tuân thủ pháp luật của Nước CHXHCN Việt Nam, Quy chế Hoạt động đối ngoại của tỉnh Hà Tĩnh và trên cơ sở Điều lệ này.

Liên hiệp là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Tĩnh và của Liên hiệp các Tổ chức Hữu nghị Việt Nam, hoạt động dưới sự lãnh đạo của Tỉnh uỷ, sự quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân tỉnh. *f*

Liên hiệp có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng; được chọn biểu tượng theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Liên hiệp đặt tại Thị xã Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

Chương II **NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 4. Nhiệm vụ

Liên hiệp có các nhiệm vụ sau:

1. Tiến hành các hoạt động nhằm:

- Tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau; củng cố và phát triển tình đoàn kết, hữu nghị; cổ vũ và hỗ trợ sự hợp tác, giao lưu về kinh tế, văn hoá, khoa học - kỹ thuật và các lĩnh vực khác giữa nhân dân tỉnh Hà Tĩnh với nhân dân các nước và các tổ chức phi chính phủ.

- Tranh thủ sự đồng tình và ủng hộ rộng rãi của nhân dân trên thế giới, các tổ chức phi chính phủ đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam nói chung và của nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nói riêng; Đoàn kết kiều bào Hà Tĩnh và những người cảm tình với Hà Tĩnh hướng về xây dựng quê hương.

- Ủng hộ sự nghiệp đấu tranh chính nghĩa của nhân dân các nước, góp phần vào cuộc đấu tranh chung vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

2. Làm đầu mối trong công tác phát triển quan hệ, vận động và điều phối viện trợ đối với bên tài trợ là các tổ chức hoà bình, đoàn kết, hữu nghị; các tổ chức phi chính phủ và cá nhân nước ngoài .

Phối hợp với Sở Ngoại vụ và các cơ quan liên quan nghiên cứu đối tác, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết những vấn đề liên quan đến quan hệ với các tổ chức hoà bình, đoàn kết, hữu nghị, với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài; các vấn đề liên quan đến các chương trình, dự án, viện trợ phi dự án của các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động, thực hiện trên địa bàn tỉnh, góp phần vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội và xoá đói giảm nghèo.

3. Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh biểu dương, khen thưởng các tổ chức Hoà bình, đoàn kết, hữu nghị, các tổ chức phi chính phủ và các đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước có đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển công tác hoà bình, đoàn kết, hữu nghị và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. /

Đề xuất với cơ quan có thẩm quyền các biện pháp chấn chỉnh, xử lý đối với các đơn vị, tổ chức, cá nhân nêu trên hoạt động trái với các nội dung đã đăng ký trong giấy phép hoặc vi phạm pháp luật Việt Nam.

4. Hướng dẫn, giúp đỡ các tổ chức thành viên trong hoạt động hoà bình, đoàn kết, hữu nghị, hợp tác quốc tế và trong phát triển quan hệ, vận động viện trợ nhân đạo và phát triển từ các tổ chức phi chính phủ, các đơn vị, cá nhân.

5. Thực hiện một số nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 5. Quyền hạn

1. Thiết lập các mối quan hệ, hoà bình, đoàn kết, hữu nghị và hợp tác phát triển với các tổ chức tương ứng, các tổ chức phi chính phủ và cá nhân nước ngoài; được cử các đoàn của Liên hiệp và các tổ chức thành viên ra nước ngoài và đón các đoàn, tổ chức tương ứng nước ngoài vào tỉnh Hà Tĩnh theo quy định hiện hành của Nhà nước;

2. Tham gia góp ý kiến xây dựng các chủ trương, chính sách, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến công tác đối ngoại nhân dân tại tỉnh Hà Tĩnh và được cung cấp thông tin theo quy định hiện hành;

3. Kiến nghị với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc thành lập hay giải thể các tổ chức thành viên của Liên hiệp;

4. Được mời tham dự và đóng góp ý kiến tại các cuộc họp có liên quan đến hoạt động đối ngoại do Ủy ban nhân dân tỉnh triệu tập.

Được quan hệ trực tiếp với các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị- xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã trong tỉnh. Được quan hệ với các đối tác tương ứng ở các tỉnh và các cơ quan liên quan của Trung ương để giải quyết các công việc của Liên hiệp;

Chương III TỔ CHỨC THÀNH VIÊN

Điều 6. Tiêu chuẩn Tổ chức thành viên

1. Thành viên của Liên hiệp gồm:

- a. Các Hội hữu nghị hoạt động trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;
- b. Các tổ chức có mục tiêu hoạt động vì hoà bình, đoàn kết, hữu nghị và phát triển trong tỉnh. *J*

2. Tổ chức thành viên của Liên hiệp được thành lập theo quy định của pháp luật Việt Nam, tự nguyện trở thành thành viên của Liên hiệp, tán thành và hoạt động phù hợp với Điều lệ của Liên hiệp.

Điều 7. Thẻ thức vào và ra khỏi Liên hiệp

1. Các tổ chức thoả mãn các điều kiện nêu tại Điều 6 có đơn xin gia nhập Liên hiệp có thể được xét gia nhập.

2. Các Tổ chức thành viên hoạt động không phù hợp với Điều lệ của Liên hiệp buộc phải ra khỏi Liên hiệp. Các Tổ chức thành viên có đơn xin ra khỏi Liên hiệp thì được Ban Chấp hành Liên hiệp xem xét quyết định.

Điều 8. Nghĩa vụ của các tổ chức thành viên

1. Chấp hành Điều lệ của Liên hiệp, tuân thủ sự hướng dẫn về chủ trương, phương hướng hoạt động và chịu sự kiểm tra của Ban Chấp hành Liên hiệp;

2. Thực hiện các chương trình, kế hoạch hoạt động của Liên hiệp; phối hợp, giúp đỡ các tổ chức khác trong hoạt động;

3. Đóng góp vào quỹ hoạt động chung của Liên hiệp theo khả năng của mình.

Điều 9. Quyền hạn của các tổ chức thành viên

1. Cử đại diện tham gia vào cơ quan lãnh đạo của Liên hiệp;

2. Tham gia xây dựng và thông qua phương hướng, chương trình kế hoạch hoạt động của Liên hiệp;

3. Được Liên hiệp giúp đỡ, tạo điều kiện thuận lợi trong hoạt động như hỗ trợ thông tin, bồi dưỡng cán bộ, hướng dẫn nghiệp vụ... và bảo vệ các quyền lợi chính đáng;

4. Giữ quyền hoạt động độc lập, tự chủ trên cơ sở tuân thủ Điều lệ Tổ chức mình, Điều lệ của Liên hiệp và pháp luật Việt Nam.

Chương IV TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 10. Bộ máy lãnh đạo:

Cơ cấu lãnh đạo Liên hiệp gồm:

1. Đại hội Đại biểu Liên hiệp toàn tỉnh;
2. Ban Chấp hành Liên hiệp;
3. Ban Thường vụ Liên hiệp.

Điều 11. Đại hội Đại biểu Liên hiệp toàn tỉnh

1. Đại hội Đại biểu Liên hiệp toàn tỉnh là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Liên hiệp. Đại hội được triệu tập 05 năm một lần với sự tham gia của cơ quan lãnh đạo Liên hiệp và đại biểu của các tổ chức thành viên.

2. Đại hội Đại biểu Liên hiệp toàn tỉnh có nhiệm vụ và quyền hạn:

a. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban Chấp hành trong nhiệm kỳ qua; quyết định nhiệm vụ, phương hướng, chương trình hoạt động của Liên hiệp trong nhiệm kỳ tới.

b. Thông qua Điều lệ Liên hiệp sửa đổi hoặc bổ sung; thay đổi tên của Liên hiệp trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

c. Thông qua danh sách Ban Chấp hành Liên hiệp theo đề cử của Ban Chấp hành nhiệm kỳ trước để trình Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận.

d. Thông qua việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Liên hiệp để đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

e. Thông qua tài chính của Liên hiệp.

3. Đại hội biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín.

Điều 12. Ban Chấp hành Liên hiệp

1. Ban Chấp hành Liên hiệp là cơ quan lãnh đạo mọi hoạt động của Liên hiệp trong thời gian giữa hai kỳ Đại hội Đại biểu Liên hiệp toàn tỉnh.

Ban Chấp hành Liên hiệp gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Tổng thư ký của Liên hiệp, Chủ tịch các Hội thành viên và một số cá nhân tiêu biểu.

Ban Chấp hành họp một năm 2 lần vào tuần thứ nhất của tháng thứ 6 và tháng 12 hàng năm. Theo đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp, Ban Chấp hành có thể họp bất thường hoặc mở rộng.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội nghị Ban Chấp hành Liên hiệp:

a. Thảo luận và thông qua các báo cáo hoạt động của Ban Thường vụ; quyết định chương trình, kế hoạch hoạt động và tài chính hàng năm giữa hai kỳ hội nghị của Ban Chấp hành Liên hiệp;

b. Thông qua số lượng, danh sách Ban Thường vụ và việc thay đổi nhân sự Ban Thường vụ theo đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp; việc xin ra khỏi Liên hiệp của các tổ chức thành viên.

c. Quyết định triệu tập Đại hội Đại biểu toàn tỉnh bất thường khi có ít nhất 2/3 thành viên Ban Chấp hành hoặc 1/2 số tổ chức thành viên yêu cầu.

Điều 13. Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ Liên hiệp là cơ quan thay mặt Ban Chấp hành chỉ đạo hoạt động của Liên hiệp giữa hai kỳ Hội nghị Ban Chấp hành.

Ban Thường vụ của Liên hiệp gồm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và Tổng thư ký.

Ban Thường vụ họp 3 tháng 1 lần, khi cần có thể họp bất thường.

2. Ban Thường vụ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a. Cụ thể hoá các quyết định của Ban Chấp hành và chỉ đạo tổ chức thực hiện các quyết định đó; hướng dẫn thực hiện Điều lệ của Liên hiệp.

b. Kiểm tra việc thực hiện phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch hoạt động của Liên hiệp.

c. Chuẩn bị nội dung cho Hội nghị Ban Chấp hành.

d. Quyết định chức năng, nhiệm vụ, nhân sự, cơ cấu bộ máy của Cơ quan Thường trực Liên hiệp; Thông qua chức năng, nhiệm vụ và danh sách Ban Thư ký, theo đề nghị của Chủ tịch Liên hiệp.

f. Quyết định công nhận hoặc không công nhận; khen thưởng và kỷ luật các tổ chức thành viên của Liên hiệp.

h. Thông qua công tác khen thưởng đối với các tổ chức Hoà bình, đoàn kết, hữu nghị; các tổ chức phi chính phủ và các đơn vị, cá nhân trong và ngoài nước có đóng góp tích cực cho sự nghiệp phát triển công tác hoà bình, đoàn kết, hữu nghị và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh để đề xuất UBND tỉnh quyết định khen thưởng.

Điều 14. Ban Thư ký

1. Ban Thư ký là bộ phận giúp Ban thường vụ, Ban Chấp hành tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch hoạt động của Liên Hiệp và chuẩn bị nội dung cho hội nghị các cơ quan lãnh đạo của Liên hiệp.

Ban Thư ký gồm Tổng thư ký và một số uỷ viên. Tổng Thư ký chịu trách nhiệm về hoạt động của Ban thư ký trước Ban Thường vụ Liên hiệp.

2. Ban Thư ký có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a. Tham mưu Ban Chấp hành chỉ đạo giải quyết các công việc thường xuyên thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Liên hiệp, bao gồm cả công tác hoà bình, đoàn kết, hữu nghị và kêu gọi viện trợ nước ngoài.

b. Soạn thảo văn bản và chuẩn bị nội dung liên quan đến hoạt động của Liên hiệp.

c. Giúp Ban Thường vụ theo dõi, quản lý và giải quyết các công việc liên quan đối với các đoàn ra, đoàn vào và các nhiệm vụ khác của Liên hiệp.

d. Giúp Ban Thường vụ điều hành, quản lý Thường trực Liên hiệp.

Điều 15. Thường trực Liên hiệp

Thường trực của Liên hiệp do Chủ tịch Liên hiệp đứng đầu. Cơ cấu Thường trực Liên hiệp gồm Ban thư ký và các bộ phận chức năng.

Thường trực Liên hiệp có nhiệm vụ giúp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành tổ chức mọi hoạt động của Liên hiệp và thực hiện các nhiệm vụ chức năng theo quy định.

Chương V TỔ CHỨC LẠI, GIẢI THỂ

Điều 16. Tổ chức lại

1. Tổ chức lại gồm: Chia, tách, sáp nhập, hợp nhất.

2. Việc tổ chức lại phải được Uỷ ban nhân dân tỉnh cho phép theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 17. Giải thể

1. Liên hiệp tự giải thể trong các trường hợp:

- Đã hoàn thành mục tiêu hoạt động; hoặc
- Khi có 1/2 tổng số đơn vị thành viên yêu cầu và được Đại hội Đại biểu Liên hiệp toàn tỉnh thông qua. *f*

Việc tự giải thể của Liên hiệp phải có ý kiến cho phép của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định hiện hành.

2. Liên hiệp bị giải thể theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền trong các trường hợp:

- Liên hiệp không hoạt động liên tục trong 12 tháng;
- Hoạt động của Liên hiệp vi phạm pháp luật nghiêm trọng;
- Khi có nghị quyết về việc giải thể Hội mà Ban Lãnh đạo Liên hiệp không chấp hành.

Điều 18. Trình tự và các thủ tục tổ chức lại, giải thể.

Trình tự và thủ tục giải thể hoặc tổ chức lại của Liên hiệp thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chương VI TÀI SẢN VÀ TÀI CHÍNH

Điều 19. Tài sản và tài chính của Liên hiệp

1. Tài sản và tài chính của Liên hiệp hữu nghị tỉnh Hà Tĩnh gồm:
 - a. Nguồn từ ngân sách Nhà nước hỗ trợ;
 - b. Nguồn đóng góp của các tổ chức thành viên;
 - c. Nguồn tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước và các khoản thu hợp pháp khác theo quy định của pháp luật hiện hành.
2. Tài sản và tài chính của Liên hiệp hữu nghị tỉnh Hà Tĩnh được quản lý và sử dụng theo chế độ quản lý tài chính hiện hành của Nhà nước.

Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 20. Khen thưởng và kỷ luật

1. Những tổ chức thành viên và cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Liên hiệp được Liên hiệp biểu dương khen thưởng hoặc đề nghị các cấp khen thưởng. *f*

2. Tổ chức thành viên hoặc cá nhân vi phạm Điều lệ này, tùy theo mức độ, sẽ bị kỷ luật từ khiển trách đến khai trừ đối với cá nhân và xoá tên đối với tổ chức là thành viên của Liên hiệp.

Chương VIII **SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ THI HÀNH ĐIỀU LỆ**

Điều 21. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Chỉ có Đại hội Đại biểu Liên hiệp toàn tỉnh mới có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

Điều 22. Hiệu lực thi hành Điều lệ

Điều lệ này có hiệu lực kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ra quyết định phê duyệt./.